

TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚC LỢI

NỘI DUNG ÔN TẬP, KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

Khối 1 – Năm học 2025 – 2026

I. MÔN TOÁN

1. Số học:

- Đọc, viết, phân tích cấu tạo số từ 0 đến 100.

2. Phép tính :

- Cộng, trừ trừ (không nhớ) phạm vi 100(tính nhẩm, tính viết).

- Điền số, dấu $>$, $<$, $=$; +, -, = thích hợp.

- So sánh số:

+ Xếp số theo thứ tự: Từ lớn đến bé, từ bé đến lớn, lớn dần, bé dần, tăng dần, giảm dần.

+ Xác định số số lớn nhất, bé nhất của dãy số trong phạm vi 100

3. Đo lường:

- Xăng-ti-mét và các bài tập vận dụng có liên quan.

- Tuần lễ, ngày, giờ và các bài tập vận dụng có liên quan.

4. Hình học:

- Nhận biết hình vuông, hình tròn, hình chữ nhật, hình tam giác, khối hộp chữ nhật, khối lập phương.

5. Giải toán

- Viết phép tính thích hợp và câu trả lời để giải quyết vấn đề của bài toán

II. MÔN TIẾNG VIỆT

1. Tiếng Việt - Đọc.

1.1. Đọc thành tiếng:

- Đọc các bài đọc trong sách giáo khoa Tiếng Việt từ Tuần 19 đến hết Tuần 33 theo chương trình Tiếng Việt (từ trang 14 đến trang 170).

1.2. Đọc hiểu:

- Các bài đọc ngoài sách giáo khoa: Bài đọc gồm 1 văn bản khoảng 80 - 100 chữ (Tổ chuyên môn thống nhất nội dung bài và phát phiếu ôn tập cho học sinh).

Dựa vào nội dung bài đã cho, làm các bài tập hoặc làm theo yêu cầu:

+ Tìm tiếng, từ có vần theo yêu cầu.

+ Đánh dấu (x) hoặc khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

+ Viết từ 1 đến 2 câu nêu cảm nghĩ, cảm nhận của em qua nội dung bài hoặc liên hệ.

2. Tiếng Việt - Viết:**2.1. Chính tả:** Viết khoảng 30 chữ /15 phút

- Nghe viết bài (đoạn) ngoài sách giáo khoa (chương trình Tiếng Việt lớp 1 hiện hành).

2.2. Bài tập

- Nói cụm từ thành câu.
- Điền thêm âm, tiếng, từ còn thiếu vào ô trống.
- Tìm tiếng, từ có vần cho trước.
- Điền tiếng, từ để hoàn thiện câu; sắp xếp câu với các từ cho trước.
- Viết câu chứa tiếng có vần đã học; viết câu với từ cho sẵn.
- Viết câu theo nội dung tranh./.

Phúc Lợi, ngày 06 tháng 4 năm 2026

XÁC NHẬN CỦA BGH

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

Phó hiệu trưởng

Nguyễn Thị Thu Hà



Bùi Thị Kim Oanh